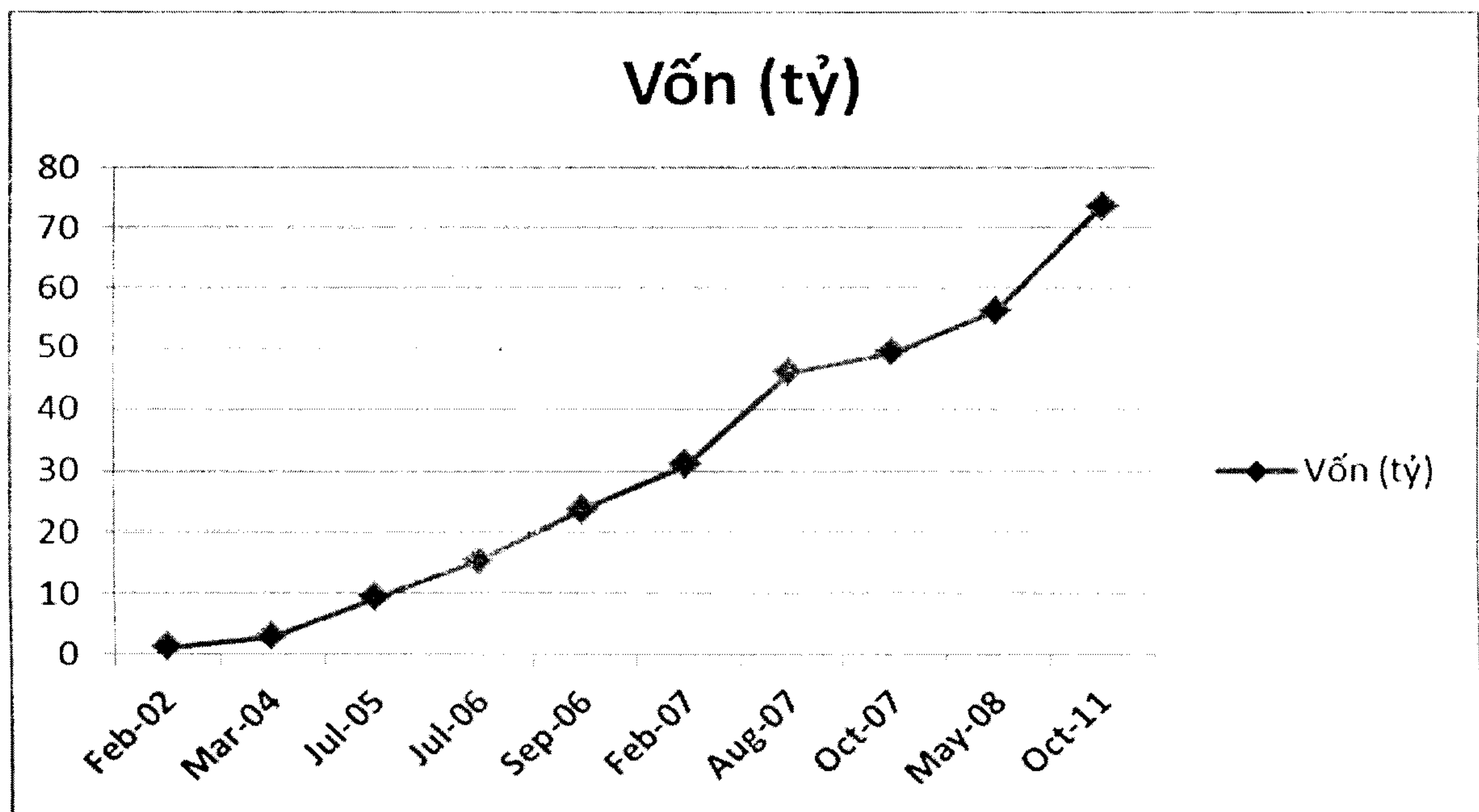


# CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH

Số 1 Đinh Lễ, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +848.39.435.447 Fax: +848.39.435.446  
haiminhgroup@vnn.vn www.haiminh.com.vn



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT 2011



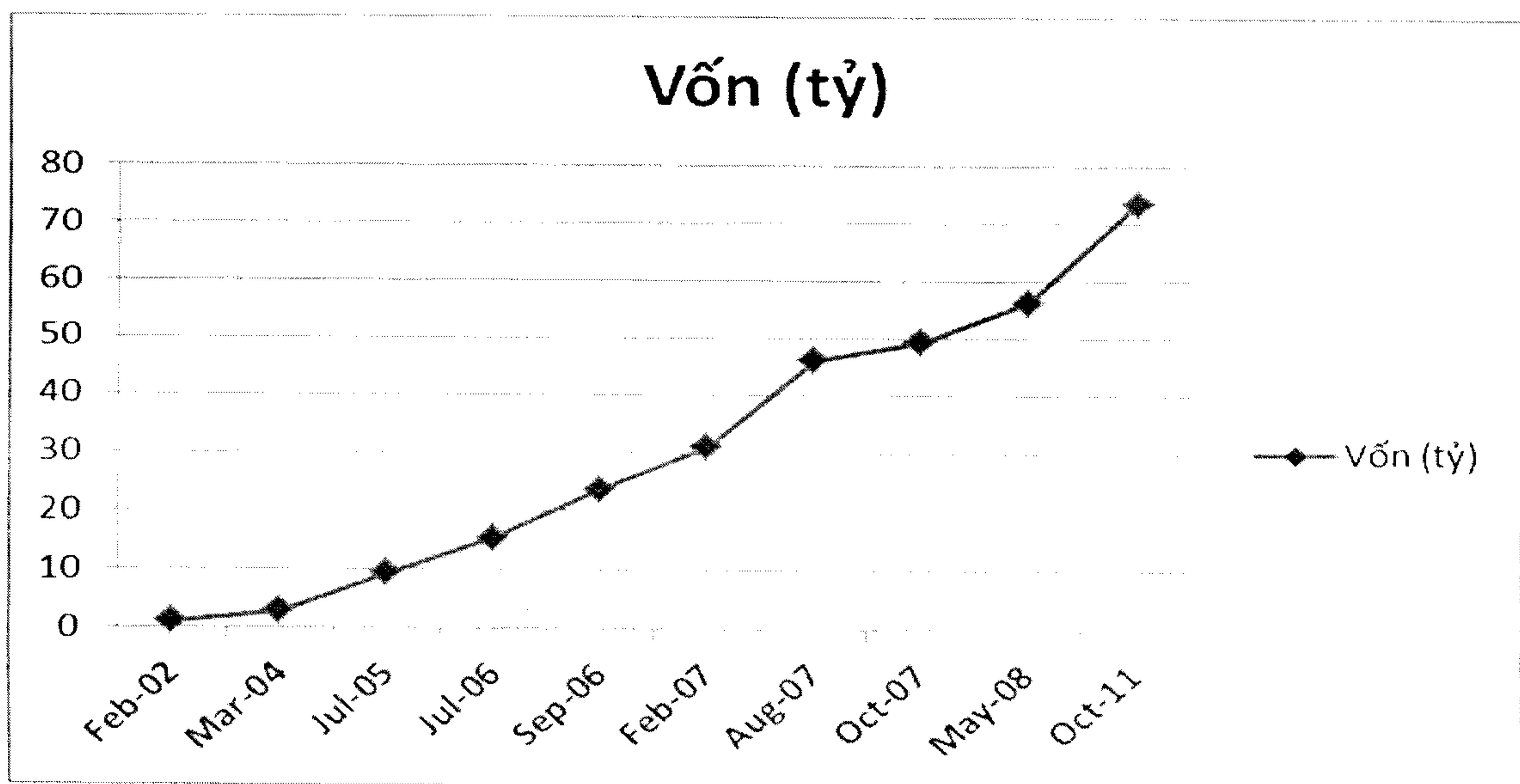
TP. HỒ CHÍ MINH  
01 - 2012

# CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH

Số 1 Đinh Lễ, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +848.39.435.447 Fax: +848.39.435.446  
haiminhgroup@vnn.vn www.haiminh.com.vn



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT 2011



TP. HỒ CHÍ MINH  
01 - 2012

## MỤC LỤC

1	Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng quản trị	3
2	Sơ lược tình hình công ty qua các năm	4
3	Báo cáo của Hội đồng quản trị	5
	Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2011 và kế hoạch năm 2012	
	Báo cáo tổng kết hoạt động nhiệm kỳ 5 năm 2007 - 2011	
4	Báo cáo của Ban giám đốc	18
5	Báo cáo tài chính	23
6	Danh sách các công ty liên quan	28
7	Tổ chức nhân sự và thông tin Hội đồng quản trị	29
8	Các dữ liệu thống kê về cổ đông góp vốn	33

## THÔNGIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Năm 2011 tình hình kinh tế thế giới tiếp tục đà suy thoái, khủng hoảng nợ công của các nước châu Âu có chiều hướng tăng, nền kinh tế trong nước tiếp tục trải qua những diễn biến bất lợi, lạm phát luôn ở mức hai con số...theo số liệu thống kê có đến 21% doanh nghiệp bị phá sản và 51% doanh nghiệp ở trạng thái chết lâm sàng. Tuy nhiên với phương châm xuyên suốt:

***“Phát triển bền vững, bảo toàn vốn, đẩy mạnh hợp tác liên doanh - liên kết, đảm bảo lợi ích nhà đầu tư & người lao động”.***

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hải Minh luôn theo sát chỉ đạo, vạch đường hướng cho Ban giám đốc chủ động ứng phó, vượt qua mọi khó khăn. Cùng với nỗ lực cao độ và sự cống hiến hết mình của toàn thể cán bộ công nhân viên công ty, sự hỗ trợ và hợp tác quý báu của các đối tác, khách hàng.... công ty không những đã hoàn thành mà còn vượt kế hoạch mục tiêu đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại kỳ họp ngày 27/03/2011

Tổng doanh thu năm 2011 toàn công ty đạt 126.6 tỷ đồng vượt 15,5% so với kế hoạch và tăng 12,7% so với cùng kỳ năm trước, lợi nhuận sau thuế đạt 40,3 tỷ đồng vượt 18% kế hoạch và tăng 16% so với năm 2010.

Tôi tin tưởng rằng với lòng nhiệt huyết của tập thể cán bộ công nhân viên cùng với sự chỉ đạo chính xác và kịp thời của ban lãnh đạo thì công ty sẽ vững vàng vượt qua mọi khó khăn và vươn lên mạnh mẽ

Cuối cùng, thay mặt Hội đồng quản trị công ty, cho tôi gửi lời chào chân thành và tri ân tới toàn thể quý khách hàng, các đối tác, các cộng sự, quý cổ đông và toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã hết lòng và giúp đỡ nhiệt tình công ty trong năm qua.

Chủ tịch Hội đồng  
**Phùng Văn Quang**

## SƠ LƯỢC HOẠT ĐỘNG QUA CÁC NĂM

### 1. Khái quát lịch sử, hoạt động của công ty:

#### 1.1 Lịch sử hình thành:

Ngày 24/01/2002 Công ty Cổ phần Hải Minh thành lập theo Giấy CNĐKKD số 4103000801 do Sở Kế hoạch Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp với vốn điều lệ ban đầu là 1,5 tỷ đồng với mười một cổ đông sáng lập.

Qua một chặng đường phát triển, một số cột mốc đáng chú ý như sau:

- 01/2002 : Thành lập Công ty cổ phần Hải Minh
- 06/2005 : Thành lập Công ty thành viên đầu tiên – Công ty Hải Thanh Thanh
- 08/2005 : Thành lập liên doanh đầu tiên – Hoàng Nam Logistics
- 10/2006 : Thành lập Công ty TNHH “K” Line (Việt Nam) là Công ty liên doanh giữa Công ty Cổ phần Hải Minh và hãng tàu “K” Line Nhật Bản.
- 03/2007 : Nâng vốn điều lệ lên 29,2 tỷ đồng
- 04/2007 : Mở tuyến vận tải container bằng đường thủy Hồ Chí Minh – Campuchia
- 10/2007 : Nâng vốn điều lệ lên 49,3 tỷ đồng
- 06/2008 : Nâng vốn điều lệ lên 56,16 tỷ đồng
- 06/2010 : Được chính thức chỉ định là đại lý cho Samudera Shipping Line (Singapore) tại Việt Nam
- 07/2010 : Niêm yết chứng khoán tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội
- 08/2010 : Thành lập 6 Công ty liên doanh với tập đoàn DongBu Hàn Quốc (Cty tiếp vận DongBu Hải Minh)
- 10/2011 : Niêm yết bổ xung 1.741.116 cổ phiếu, tương ứng giá trị chứng khoán đăng ký 17.411.160.000 đ .Nâng vốn điều lệ lên 73,57 tỷ đồng
- 10/2011 tiến hành đàm phán với PISD thành lập Công ty TNHH tiếp vận Hải Minh – Tỷ lệ vốn góp ban đầu là 13% và dự kiến mua lại toàn bộ vốn của PISD trong năm 2012. Công ty đã được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh vào tháng 2/2012.

#### 1.2 Ngành nghề kinh doanh:

- ✓ Vận tải nội địa và quốc tế; Kho vận và phân phối;
- ✓ Khai thác cảng, cho thuê bãi, dịch vụ đại lý hàng hải;
- ✓ Sửa chữa và kinh doanh các thiết bị chuyên dụng, container;
- ✓ Xây dựng cầu cảng, bến bãi, công trình dân dụng và công nghiệp;
- ✓ Đại lý tàu biển; cho thuê thiết bị chuyên dùng trong bốc xếp, vận chuyển;
- ✓ Sản xuất, mua bán máy móc thiết bị chuyên dùng trong công nghiệp;
- ✓ Mua bán xe chuyên dùng...

### **1.3 Kế hoạch phát triển chung và tiêu chí phát triển:**

*Luôn tuân chỉ và bám sát phương châm:*

**“Phát triển bền vững, bảo toàn vốn, đẩy mạnh hợp tác liên doanh - liên kết, đảm bảo lợi ích nhà đầu tư & người lao động”.**

- ✓ Hiệu quả cao trong tổ chức sản xuất kinh doanh của Công ty;
- ✓ Mở rộng quy mô hoạt động, đa dạng hóa lĩnh vực hoạt động, đầu tư thêm cơ sở vật chất phục vụ kinh doanh;
- ✓ Tìm kiếm mở rộng phạm vi hợp tác với các đối tác nhằm phát huy nội lực của công ty kết hợp với thế mạnh của các đối tác;
- ✓ Đảm bảo an toàn và phát triển đồng vốn chủ sở hữu;
- ✓ Nâng cao đời sống cho cán bộ CNV Công ty.

## **BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

### **BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2012 CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY**

- Căn cứ luật doanh nghiệp của Nước cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ luật chứng khoán của Nhà nước.
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Hải Minh.
- Căn cứ vào Nghị quyết số 21/NQ-ĐHCHĐ ngày 27/3/2011 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2010 của Công ty cổ phần Hải Minh.

Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hải Minh báo cáo tổng kết hoạt động năm 2011 và Kế hoạch năm 2012 của Công ty trước Đại hội cổ đông như sau :

#### **A . TÌNH HÌNH CHUNG :**

##### **1. Tình hình kinh tế Việt Nam và thế giới năm 2011 :**

- Nền kinh tế Việt Nam GDP tăng trưởng khoảng 6.0 %.
- Chỉ số tiêu dùng (CPI) khoảng 18.3 % tăng
- Tình hình kinh tế thế giới vẫn chưa thoát khỏi khủng hoảng và có chiều hướng xấu đi trong năm 2011 với tình trạng nợ công ở một số nước Châu Âu.
- Tình hình hoạt động của các doanh nghiệp Việt Nam đang gặp khó khăn nhất là các doanh nghiệp vừa và nhỏ. Theo thống kê trong năm 2011 có khoảng 21% doanh nghiệp bị phá sản và khoảng 51% doanh nghiệp ở trong trạng thái “chết lâm sàng”

**2. Một số vấn đề ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động dịch vụ của Công ty:**

- Sự cạnh tranh gay gắt trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải như : Vận tải thủy , bộ nội địa, khai thác bãi container, đại lý vận tải biển cho các hãng tàu nước ngoài...đang là những dịch vụ chính của Công ty.
- Tình hình giá cả vật tư, phụ tùng thay thế, nhiên liệu trong nước không ổn định ngày càng tăng từ 20 – 30% so với năm 2010.
- Sự mất giá của tiền đồng cùng với lãi suất vay ngân hàng cao dẫn đến việc đầu tư của các doanh nghiệp bị hạn chế ảnh hưởng tới các dịch vụ của công ty.
- Tình hình quỹ đất tại thành phố Hồ Chí Minh và Hải Phòng rất khó khăn và càng ngày càng thu hẹp do vậy việc đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật nhằm tăng trưởng các dịch vụ về kho bãi của công ty không thực hiện được.
- Tình hình tiêu cực trong xã hội tăng đã và đang làm tăng chi phí kinh doanh một cách đáng kể.

1

**B. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT VÀ CÔNG TY 2011.**

**I. Tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2010 :**

Nhìn chung Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã thực hiện tốt các Quyết nghị của Đại hội cổ đông năm 2011 đã đề ra đó là :

**1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh :**

- + Tổng doanh thu đạt 126.6 tỷ đồng vượt 15.5% so với kế hoạch và tăng 15.5% so với năm 2010.
- + Tổng chi phí :
- + Lợi nhuận trước thuế đạt 44.8 tỷ đồng vượt 15.5 % so với kế hoạch năm và tăng 12.7 % so với năm 2010.
- + Lợi nhuận sau thuế đạt 40.3 tỷ đồng vượt 18 % so với kế hoạch và tăng 16% so với năm 2010. Trong đó :
  - Lợi nhuận trong SXKD : 20.2 tỷ đồng
  - Lợi nhuận từ liên doanh, liên kết : 20.1 tỷ đồng

**2. Kết quả phân phối lợi nhuận và chia cổ tức cho các cổ đông :**

- Thực hiện chia cổ tức năm 2010 cho các cổ đông là 25% bằng tiền mặt trong quý II-2011.
- Thực hiện chia cổ tức năm 2011 cho các cổ đông là 20% trong năm 2011 theo Nghị quyết đã đề ra.
- Thực hiện trích lập các quỹ dự phòng tài chính, quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ hoạt động của HĐQT năm 2010 của công ty mỗi quỹ bằng 3% lợi nhuận hợp nhất của công ty.

### **3. Thực hiện công tác kiểm toán:**

Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện ủy quyền của Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán Vietland đã được UBCK nhà nước chấp thuận tiến hành kiểm toán Báo cáo tài chính năm tài khóa 2011 đạt chất lượng và độ tin cậy cao.

### **4. Thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng:**

Hội đồng quản trị đã thực hiện kế hoạch phát hành cổ phiếu thưởng từ nguồn thặng dư vốn cho các cổ đông với tỷ lệ 03 cổ phiếu được phân phối 01 cổ phiếu trong quý III/2011 và đã tiến hành các thủ tục lưu ký và niêm yết bổ xung lượng cổ phiếu thưởng trên thị trường chứng khoán là 1,741,116 cổ phiếu trong quý IV năm 2011.

### **5. Thực hiện kế hoạch đầu tư năm 2011.**

Đầu tư bãi container tại thành phố Hồ Chí Minh :Hội đồng quản trị đã giao cho Ban giám đốc công ty tìm kiếm đất để xây dựng bãi container tại TP Hồ Chí Minh song do quỹ đất quá khó khăn, giá cả quá cao và nhất là tính pháp lý của các lô đất không chắc chắn nên đến nay chưa thể đầu tư được.

Đầu tư bãi tại Hải Phòng cũng tương tự như trong TP HCM chúng ta đã có rất nhiều các dự án song không đảm bảo tính pháp lý chắc chắn nên việc đầu tư đang gặp nhiều khó khăn. HĐQT và BGD công ty đang tiếp tục tìm kiếm và thực hiện kế hoạch đầu tư trong những năm tiếp theo.

Xây dựng văn phòng công ty tại Hải Phòng : Đến nay công ty đã hoàn thành các thủ tục pháp lý để xây dựng tòa nhà văn phòng tại Hải Phòng. Sở xây dựng thành phố đã có văn bản cấp phép xây dựng văn phòng với quy mô diện tích xây dựng trên 320 m<sup>2</sup> sàn , cao 6 tầng, diện tích sử dụng 1920m<sup>2</sup> sẽ khởi công xây dựng và hoàn thành trong năm 2012.

Đầu tư thiết bị bốc xếp và phương tiện vận tải:

- Đã tiến hành đầu tư 01 xe nâng container rỗng cho thành phố HCM với kinh phí là 03 tỷ đồng.
- Đã đầu tư 06 xe đầu kéo và rơ moóc container với tổng kinh phí là 3.05 tỷ đồng.

## **II. Về công tác quản lý công ty:**

1- Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện đổi mới công tác quản lý, thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ quản lý, giám sát hoạt động của công ty. Đã tiến hành tái cấu trúc bộ máy quản lý của công ty để đảm bảo định hướng phát triển lâu dài. Trong đó Ông Phùng Văn Quang – Phó chủ tịch HĐQT được bổ nhiệm làm chủ tịch HĐQT và Ông Nguyễn Quốc Hùng – Chủ tịch HĐQT thôi giữ chức chủ tịch HĐQT để giữ chức Tổng giám đốc công ty thay cho Ông Nguyễn Thành Chương.



Công ty đã tiến hành lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ nhiệm ông Nguyễn Quốc Hùng giữ chức Tổng giám đốc công ty, thay đổi địa chỉ trụ sở văn phòng và đăng ký lại ngành nghề kinh doanh của công ty theo luật định. Kết quả đạt 96% các cổ đông đồng ý với những thay đổi trên.

2 - Hội đồng quản trị đã có những biện pháp cụ thể để giữ ổn định giá cổ phiếu của công ty trên thị trường chứng khoán như: việc công bố kịp thời, đầy đủ chi tiết các thông tin liên quan đến công ty trên thông tin đại chúng, mua cổ phiếu quỹ .... Song do thị trường chứng khoán trong năm có quá nhiều biến động hầu hết các cổ phiếu niêm yết trên sàn chứng khoán đều giảm giá nên giá trị cổ phiếu HMH của công ty cũng giảm dưới giá trị của công ty. Việc thanh khoản cổ phiếu HMH đang được cải thiện so với năm 2010 thu hút nhiều nhà đầu tư nước ngoài tham gia.

3 – Duyệt đề nghị của Ban giám đốc công ty thực hiện cơ chế trả lương gắn với lợi nhuận thực hiện từ quý III/2011 bước đầu đã thu được kết quả khả quan. Kết quả thu nhập bình quân của CBCNV ổn định và lợi nhuận của công ty đạt cao so với năm 2010.(9,1 tr.đ )

4 - Hội đồng quản trị đã tham gia quản lý các công ty liên doanh có vốn góp của công ty như : Công ty tiếp vận Hoàng Nam, Công ty trách nhiệm hữu hạn K'Line Việt Nam. Kết quả hầu hết các công ty đều đạt tỷ lệ lợi nhuận cao. Công ty đã chú trọng đến việc tăng cường liên doanh liên kết, mở rộng sản xuất kinh doanh nên trong năm 2010 Công ty cổ phần Hải Minh đã cùng với Công ty Dongbu Hàn Quốc thành lập Công ty TNHH tiếp vận Dongbu – Hải minh với số vốn điều lệ là 260,000 USD. Trong đó Hải Minh góp 49%. Cho đến nay Công ty đã đi vào hoạt động ổn định và có lãi.

www.haiminh.com.vn

## **C . ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2012.**

### **I . Nhận định tình hình chung :**

Hội đồng quản trị công ty ý thức được bước vào năm 2012 tình hình kinh tế thế giới và Việt Nam vẫn gặp rất nhiều khó khăn. Trước bối cảnh nền kinh tế thế giới đang khủng hoảng chưa có dấu hiệu khôi phục sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế Việt Nam. Tình trạng lạm phát vẫn là mối lo thường trực của nền kinh tế mặc dù Nhà nước đã đề ra nhiều biện pháp nhằm hạn chế lạm phát tăng cao, chỉ số CPI có khả năng ở mức độ 2 con số, sự mất giá của tiền đồng , lãi suất ngân hàng chưa được cải thiện ... sẽ ảnh hưởng không nhỏ tới tăng trưởng kinh tế của nước ta.

Thị trường dịch vụ hàng hải tiếp tục bị cạnh tranh gay gắt bởi nền kinh tế thị trường mở đặc biệt là trong lĩnh vực vận tải thủy bộ, khai thác kho bãi. Một số hợp đồng dịch vụ, đại lý cho các hãng tàu sẽ hết hạn vào giữa năm 2012. Giá cả vật tư, phụ tùng thay thế, nhiên liệu, điện nước.. tiếp tục không ổn định và có xu

hướng tăng so với năm 2011 sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

## **II. Những định hướng hoạt động chủ yếu của công ty năm 2012.**

Từ những nhận định chung HĐQT công ty xác định năm 2012 là năm sẽ có nhiều khó khăn thử thách hơn so với năm 2011. Tuy nhiên với những kết quả đã thực hiện trong những năm qua nhất là năm 2011, HĐQT xác định những mục tiêu chủ yếu của công ty trong năm 2012 như sau :

### **1. Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh :**

+ Tổng doanh thu : 123.5 tỷ đồng bằng 97.5 % so với năm 2011. Trong đó

- o Doanh thu từ SXKD : 119 tỷ đồng tăng 1% so với năm 2011
- o Doanh thu từ hoạt động tài chính : 4,5 tỷ đồng giảm 38% so với năm 2011

+ Tổng chi phí : 104.15 tỷ đồng bằng 102.4% so với năm 2011

+ Tổng lợi nhuận trước thuế : 39.35 tỷ đồng giảm 12.2% so với năm 2011

+ Tổng lợi nhuận sau thuế 34.5 tỷ đồng giảm 14.4% so với năm 2011 Trong đó :

- o Lợi nhuận từ SXKD : 14.5 tỷ đồng giảm 27% so với năm 2011.
- o Lợi nhuận từ liên doanh liên kết : 20 tỷ đồng tương đương năm 2011.

### **2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận :**

Với mức lợi nhuận sau thuế là 34.5 tỷ đồng cùng với khoản lợi nhuận giữ lại của các năm trước dự kiến chia cho các cổ đông với tỷ lệ là 32% bằng cổ phiếu và 5%-10% bằng tiền mặt trong năm 2012.

### **3. Kế hoạch đầu tư- mở rộng sản xuất :**

- + Khởi công xây dựng nhà văn phòng công ty tại Hải Phòng với diện tích xây dựng 393,8 m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng 2,362m<sup>2</sup> tổng dự kiến kinh phí là 18 tỷ đồng.
- + Đầu tư thêm 10 phương tiện vận tải nhằm đổi mới, nâng cấp phương tiện tăng khả năng cạnh tranh vận tải bộ tại hai khu vực Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh. Dự kiến kinh phí là 12 tỷ đồng.
- + Tiếp tục tìm kiếm mặt bằng làm kho, bãi tại hai thành phố Hải Phòng và Hồ Chí Minh.

4

- + Mở rộng tìm kiếm các đối tác chiến lược, tham gia đầu tư, góp vốn vào các công ty liên doanh, liên kết trong cùng ngành nghề, dịch vụ của công ty.
- + Từ đầu năm 2012 công ty đã tiến hành cùng với Công ty cổ phần đầu tư và phát triển dịch vụ dầu khí PISD thành lập Công ty tiếp vận Hai Minh ( HẢI MINH LOGISTIC LTD). với tổng số vốn điều lệ là 35 tỷ đồng . Trong

đó HM góp 21,57% vốn điều lệ bằng tiền mặt và PISD góp vốn bằng 17,100 m<sup>2</sup> đất và các tài sản trên đất chiếm 78,53% vốn điều lệ công ty. Dự kiến sẽ thỏa thuận mua lại toàn bộ cổ phần của PISD trong năm 2012 để sở hữu 100% vốn tại công ty .

- + Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH tiếp vận Dongbu – Hải Minh từ 260.000 USD lên 605.000 USD theo đề nghị của phía đối tác liên doanh.

#### **4. Công tác quản lý công ty .**

- + Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động của công ty trên mọi lĩnh vực, cùng với ban giám đốc xây dựng và hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, quy chế tiền lương...
- + Tiếp tục chỉ đạo Ban giám đốc công ty thực hiện chương trình tái cơ cấu bộ máy quản lý của công ty xuống tất cả các phòng ban, đơn vị trực thuộc của công ty một cách hợp lý nhằm nâng cao hiệu quả công tác, cắt giảm chi phí.
- + Nghiên cứu lại cơ cấu tổ chức các công ty con trong Công ty trên cơ sở tinh giản một cách hợp lý cơ cấu giảm thiểu chi phí quản lý bằng cách sát nhập các đơn vị có chung một ngành nghề, dịch vụ tại khu vực Hải Phòng nhằm tăng năng lực tài chính, năng lực cạnh tranh của công ty.
- + Có kế hoạch đào tạo và tìm kiếm nguồn nhân lực có trình độ nghiệp vụ chuyên môn tham gia quản lý các đơn vị liên doanh, liên kết của công ty.
- + Xây dựng định hướng kế hoạch phát triển dài hạn của công ty trong 5 năm tới trình Đại hội cổ đông phê duyệt.

Trên đây là toàn bộ báo cáo về tình hình hoạt động năm 2011 và dự kiến kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2012 của Hội đồng quản trị trước Đại hội cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Hải Minh năm 2012.

Kính trình đại hội xem xét và đóng góp ý kiến.

Xin chân thành cảm ơn và chúc Hội nghị thành công tốt đẹp

**BÁO CÁO TỔNG KẾT  
NHIỆM KỲ H.Đ.Q.T NĂM 2007 – 2011 PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM  
VỤ NHIỆM KỲ 2012 – 2016.**

*Kính thưa Đoàn chủ tịch.  
Kính thưa quý vị đại biểu cùng toàn thể quý vị cổ đông.  
Thưa đại hội.*

Thay mặt Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Hải Minh nhiệm kỳ 2007 – 2012 tôi xin báo cáo trước Đại hội cổ đông Tổng kết tình hình hoạt động của HĐQT công ty trong nhiệm kỳ 2007 - 2012 và phương hướng nhiệm vụ trọng tâm của HĐQT nhiệm kỳ 2012-2015 như sau :

**A . TÌNH HÌNH NHÂN SỰ HĐQT NHIỆM KỲ 2007 – 2011 :**

Tại Đại hội cổ đông năm 2007 các quý vị cổ đông đã tin nhiệm bầu ra các thành viên HĐQT gồm 05 thành viên gồm :

1. Ông Nguyễn Quốc Hùng
2. Ông Phùng Văn Quang
3. Bà Nguyễn Mỹ Hải
4. Ông Nguyễn Thanh Chương
5. Ông Nguyễn Trung Kiên.

Ngay sau đại hội HĐQT đã họp và nhất trí bầu Ông Nguyễn Quốc Hùng giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT và Ông Phùng Văn Quang giữ chức vụ Phó chủ tịch HĐQT đồng thời phân công các thành viên HĐQT phụ trách các mặt hoạt động như tài chính, đầu tư, quan hệ đối ngoại..của công ty.

Tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2009 Đại hội đã nhất trí bầu bổ sung Ông Nguyễn Văn Hà là thành viên Hội đồng quản trị công ty.

Tại kỳ họp tháng 7/2011 Hội đồng quản trị đã họp và quyết định tái cơ cấu tổ chức của công ty và thay đổi nhiệm vụ của các thành viên là Ông Phùng Văn Quang giữ chức vụ Chủ tịch HĐQT, Ông Nguyễn Quốc Hùng thôi giữ chức Chủ tịch HĐQT để giữ chức vụ Tổng giám đốc công ty. Hội đồng quản trị đã xin ý kiến bằng văn bản tới các cổ đông và nhận được sự nhất trí cao.

Ngày 15/1/2012 Hội đồng quản trị công ty nhận được đơn nghỉ việc và xin rút khỏi thành viên HĐQT công ty của Ông Nguyễn Thanh Chương – Hội đồng quản trị đã họp và nhất trí với đề nghị của Ông Nguyễn Thanh Chương.

Như vậy đến cuối nhiệm kỳ các thành viên HĐQT công ty gồm các ông, bà sau đây :

1. Ông Phùng Văn Quang – Chủ tịch HĐQT
2. Ông Nguyễn Quốc Hùng – Phó chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc
3. Bà Nguyễn Mỹ Hải - Ủy viên phụ trách công tác tài chính.
4. Ông Nguyễn Trung Kiên - Ủy viên phụ trách công tác khai thác kinh doanh
5. Ông Nguyễn Văn Hà - Ủy viên phụ trách công tác đối ngoại.

**B. HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2007 – 2011.**

Được sự tín nhiệm của Đại hội cổ đông trong nhiệm kỳ qua HĐQT đã thực hiện đúng các chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Công ty cổ phần Hải Minh được Đại hội cổ đông thông qua. Hội đồng quản trị đã xác định mục tiêu của công ty trong 5 năm nhiệm kỳ là:

**“Phát triển bền vững, bảo toàn vốn, đẩy mạnh hợp tác liên doanh - liên kết, đảm bảo lợi ích nhà đầu tư & người lao động”.**

Kết quả thực hiện trong nhiệm kỳ qua của công ty cụ thể như sau :

**I. Kết quả kinh doanh :**

Đơn vị : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Tổng doanh thu	83.068,9	109.267,4	112.360,1	107.502,9	126.637,6
Tổng chi phí	72.434,0	95.340,5	97.528,4	88.401,3	101.982,9
Thuế TNDN	2.511,2	2.214,7	2.684,5	5.241,3	4.496,5
Lợi nhuận từ SXKD	8.123,7	11.712,3	12.147,0	12.860,3	20.158,0
Lợi nhuận từ LDLK	13.160,9	21.721,7	14.846,8	21.822,5	20.098,2
Lợi nhuận hợp nhất	21.284,6	33.434,0	26.993,9	34.682,8	40.256,2
Vốn chủ sở hữu	49.330,74	56.163,8	56.163,8	56.163,8	73.574,96
EPS	5.657	6.139	4.748	6.320	7.097

**II. Tình hình Nguồn vốn:**

Đơn vị : Triệu đồng

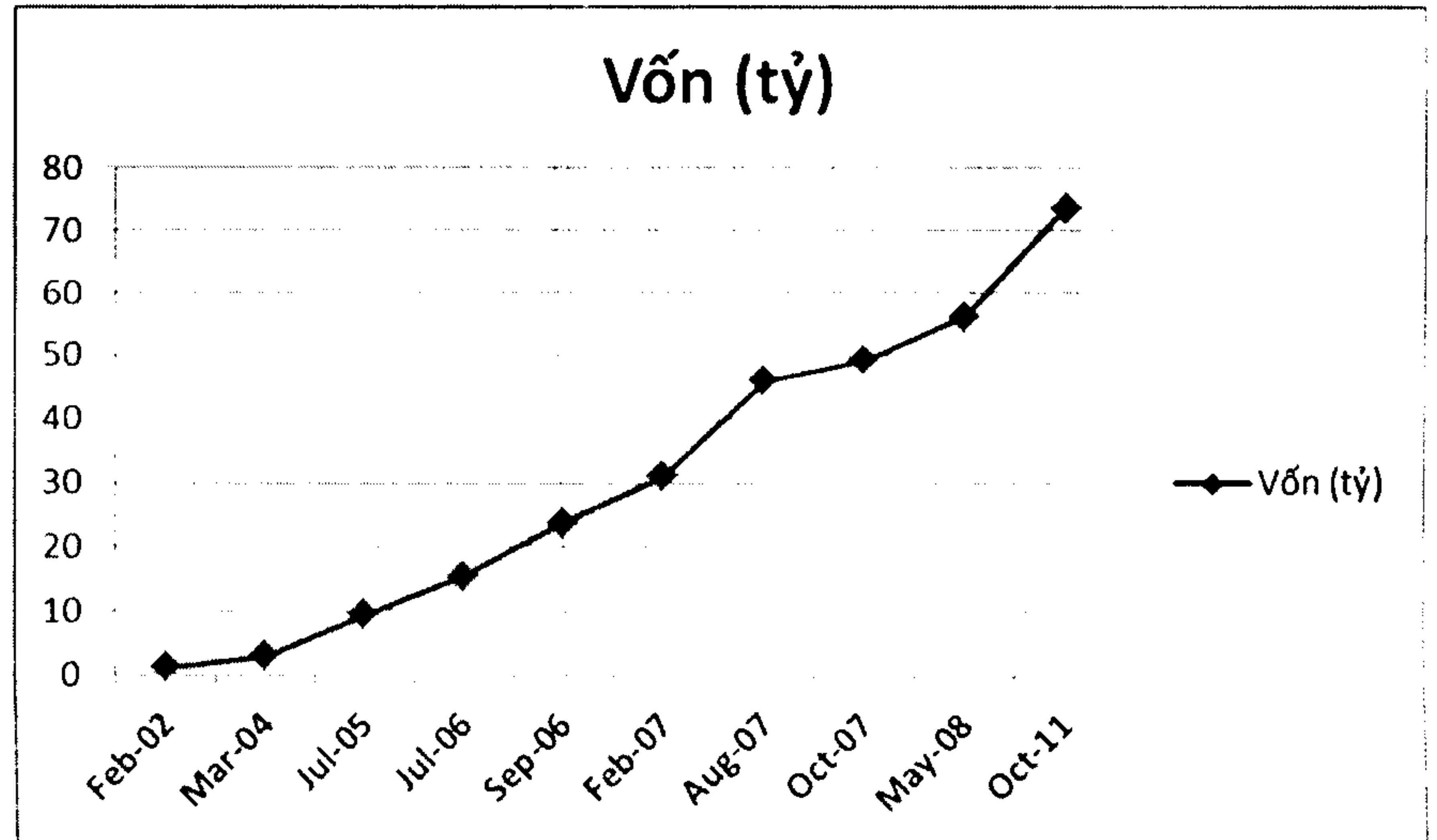
Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Vốn điều lệ	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000
Vốn chủ sở hữu	49.330,7	56.163,8	56.163,8	56.163,8	73.574,9
Tổng giá trị tài sản	104.873	136.109	143.881	175.214	200.310
Tổng cộng nguồn vốn	104.873	136.109	143.881	175.214	200.310

**III. Tình hình phát triển của Công ty :**

Quá trình hình thành và phát triển của công ty như sau :

**1. Quá trình hình thành vốn góp :**

Năm	Vốn (tỷ)
Feb-02	1.2
Mar-04	3
Jul-05	9.5
Jul-06	15.5
Sep-06	23.8
Feb-07	31
Aug-07	46
Oct-07	49.3
May-08	56.16
Oct-11	73.574



**2. Lịch sử phát triển của công ty :**

- a. Công ty được thành lập ngày 24/02/2002 .
- b. Tháng 11/2004 thành lập Chi nhánh Công ty tại Hải Phòng
- c. Tháng 6/2005 thành lập Công ty liên doanh TNHH tiếp vận Hoàng Nam tỷ lệ vốn góp 55%.
- d. Tháng 10/2006 góp vốn liên doanh với hãng tàu K'line thành lập Công ty TNHH K'line Việt Nam – Tỷ lệ vốn góp 49%.
- e. Tháng 4/2007 mua lại 96% vốn của Hợp tác xã Nam Phát nay là Công ty TNHH Nam Phát.
- f. Tháng 1/2009 chuyển đổi Chi nhánh tại Hải Phòng thành Công ty TNHH một thành viên Hải Phòng.
- g. Tháng 10/2010 góp vốn liên doanh với Tập đoàn Dongbu Express thành lập công ty TNHH tiếp vận Dongbu – Hải Minh. – Tỷ lệ vốn góp 49%.
- h. Tháng 10/2011 tiến hành đàm phán với PISD thành lập Công ty TNHH tiếp vận Hải Minh – Tỷ lệ vốn góp ban đầu là 13% và dự kiến mua lại toàn bộ vốn của PISD trong năm 2012. Công ty đã được cấp giấy phép đăng ký kinh doanh vào tháng 2/2012.

**IV . LỢI ÍCH CỦA NHÀ ĐẦU TƯ & NGƯỜI LAO ĐỘNG :**

Trong nhiệm kỳ 2007 – 2011 từ kết quả sản xuất kinh doanh Hội đồng quản trị đã chỉ đạo ban điều hành đảm bảo tốt lợi ích của các cổ đông và người lao động cụ thể là :

Đơn vị : Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Năm 2009	Năm 2010	Năm 2011
Vốn điều lệ	100.000	100.000	100.000	100.000	100.000
Vốn chủ sở hữu	49.330,7	56.163,8	56.163,8	56.163,8	73.574,9
Lợi nhuận hợp nhất	21.284,6	33.434,0	26.993,9	34.682,8	40.256,2
Tỷ lệ chia cổ tức	20%	20%	20%	25%	20%
Lương bình quân/th	6,5	6,8	7,2	8,9	9,1

- HĐQT công ty đã thực hiện Nghị quyết của Đại hội cổ đông làm các thủ tục đăng ký với Ủy ban chứng khoán Nhà nước niêm yết cổ phiếu của công ty trên thị trường chứng khoán ngày 28/7/2010 là ngày giao dịch đầu tiên với giá đóng cửa là 32.300 đồng/cổ phiếu cho đến nay giá giao dịch bình quân là 14.000 đến 14.600 đồng/cp.
- Ngày 16/9/2011 đã tiến hành chia cổ phiếu thưởng tỷ lệ 3/1 cho các cổ đông từ nguồn vốn thặng dư của công ty.
- Công bố kịp thời các thông tin của công ty trên Webservice của công ty và sàn giao dịch Hà Nội nhằm thu hút nhà đầu tư

**V. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CHỨC, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA HĐQT.**

**1. Những việc đã làm được :**

Hội đồng quản trị đã thực hiện họp định kỳ 2 lần trong năm với các nội dung sau :

- Đánh giá tình hình thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch 6 tháng, kế hoạch năm, tiến hành duyệt và giao kế hoạch kinh doanh cho Ban điều hành đúng kỳ hạn.
- Quyết định việc đầu tư và tăng vốn điều lệ , quyết định thời điểm và các phương thức huy động vốn.
- Quyết định các giải pháp phát triển thị trường, chuyển giao công nghệ, mua bán thanh lý tài sản ...
- Quyết định việc tái cơ cấu tổ chức của công ty bao gồm cả việc thành lập các công ty con nhằm tăng uy tín và sức cạnh tranh trên thị trường, giảm chi phí quản lý.
- Thông qua báo cáo tài chính hàng năm, quyết định phương án phân phối lợi nhuận trình Đại hội cổ đông.
- Phê duyệt các nội quy, quy chế nội bộ, các định mức tiền lương... của công ty.
- Kiểm điểm kế hoạch hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ.
- Hội đồng quản trị công ty đã cử người có năng lực, trách nhiệm làm đại diện phần vốn góp tại các công ty liên doanh, liên kết và yêu cầu báo cáo thường kỳ tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các đơn vị trong các cuộc họp HĐQT và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền thông qua người đại diện phần vốn góp.

**2. Những tồn tại :**

- Chưa hoàn thành được Vốn điều lệ đăng ký của công ty là 100 tỷ đồng theo nghị quyết của Đại hội cổ đông. Nguyên nhân chủ yếu do còn tồn tại tư tưởng sợ áp lực của lợi tức đối với các cổ đông nên việc đầu tư chưa thực hiện kiên quyết.
- Các danh mục đầu tư được thông qua tại đại hội cổ đông không thực hiện triệt để, các mục tiêu đầu tư còn lặp đi lặp lại nhiều kỳ đại hội mà không có các giải pháp thực hiện. Một phần là do nguyên nhân khách quan nhưng phần khác là do chủ quan của HĐQT không dám đối diện với các thách thức của thị trường còn bần khoản, e dè trong các định hướng phát triển của công ty.
- Chưa xây dựng được kế hoạch chiến lược phát triển trung, dài hạn của công ty.
- Chưa chú trọng xây dựng và bồi dưỡng nguồn nhân lực của công ty dẫn đến tình trạng thường xuyên thiếu cán bộ quản lý nhiều cán bộ phải kiêm nhiệm nhiều đơn vị. Một trong những nguyên nhân cơ bản là công ty chưa có chế độ đãi ngộ đúng mức, thu nhập chưa thu hút được nhân tài về xây dựng công ty.

**3. Đánh giá và kiến nghị:**

- Qua Báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2007-2011. Hội đồng quản trị công ty đánh giá trong 5 năm qua HĐQT công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Đại



hội cổ đông giao phó. Đã thực hiện tốt mục tiêu của công ty đã đề ra đó là tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 17,2% / năm về doanh thu, 16,8% / năm về chỉ tiêu lợi nhuận, 20% / năm về vốn.... Tỷ lệ chia cổ tức bình quân hàng năm đạt 21% / năm, đời sống của người lao động được đảm bảo mức thu nhập cao hơn mức thu nhập bình quân tại các khu vực. Trong 5 năm qua HĐQT đã quan tâm đến việc mở rộng sản xuất, đẩy mạnh hợp tác liên doanh, liên kết với các đối tác trong và ngoài nước thành lập mới các liên doanh như Công ty TNHH K'line Việt Nam, Công ty TNHH tiếp vận Dongbu – Hai minh đã và đang hoạt động đạt hiệu quả kinh tế cao... mua và thành lập 3 công ty con với số cổ phần chi phối nắm quyền chỉ đạo điều hành.

- Trong 5 năm qua HĐQT đã thực hiện tốt công tác quản lý công ty tuân thủ đúng luật doanh nghiệp, không để xảy ra bất kỳ sai phạm nào trong công tác quản lý điều hành.

- Từ những kết quả đã đạt được như trên, để đánh giá đúng và động viên kịp thời những đóng góp của các thành viên HĐQT công ty và phù hợp với luật doanh nghiệp hiện hành, HĐQT công ty đề nghị Đại hội cổ đông xem xét và chấp thuận thưởng cho tập thể HĐQT, Ban kiểm soát và Ban điều hành công ty 10% mức lợi nhuận vượt kế hoạch hàng năm trong năm qua.

## **VI. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NHIỆM KỲ 2012 – 2016.**

Tại cuộc họp thường kỳ ngày 23/3/2012 của Hội đồng quản trị đã đề ra phương hướng nhiệm vụ cho Công ty nhiệm kỳ 2012 – 2016 như sau :

### **1. Kiên trì thực hiện mục tiêu của công ty đề ra là :**

***“Phát triển bền vững, bảo toàn vốn, đẩy mạnh hợp tác liên doanh - liên kết ,đảm bảo lợi ích nhà đầu tư & người lao động “.***

### **2. Những nhiệm vụ cụ thể :**

- Tăng cường chất lượng dịch vụ bằng cách xây dựng các quy chế quản lý công ty theo định mức một cách minh bạch và khoa học.
- Theo sát tình hình diễn biến của kinh tế thế giới và kinh tế trong nước, duy trì và phát triển các dịch vụ, ngành nghề khác khi điều kiện kinh tế - thị trường cho phép.
- Tiếp tục tìm kiếm khách hàng và tăng cường công tác liên doanh liên kết với các đơn vị trong và ngoài nước trong lĩnh vực dịch vụ hàng hải, mở rộng ra các dịch vụ khác.
- Phấn đấu tăng trưởng về doanh thu, cắt giảm chi phí bất hợp lý duy trì tỷ suất lợi nhuận trên đồng vốn chủ sở hữu đảm bảo mức chia cổ tức hàng năm từ 15 – 20 % cho các cổ đông.
- Có chính sách đãi ngộ, thu hút nhân tài về xây dựng công ty như chế độ tiền lương, tiền thưởng, cổ phiếu ưu đãi cho cán bộ công nhân viên mới ...

- Xây dựng kế hoạch phát triển dài hạn của công ty trình Đại hội cổ đông phê duyệt tại Đại hội cổ đông kỳ tới.
- Tiếp tục theo đuổi các dự án đầu tư về Bãi container tại thành phố HCM và Hải Phòng .
- Thực hiện các công tác của HĐQT những năm trước còn dở dang. Trọng tâm là hoàn thành đủ vốn điều lệ đã đăng ký kế hoạch phát hành cổ phiếu mới đã được Đại hội cổ đông thông qua .
- Chăm lo đến lợi ích hài hòa giữa nhà đầu tư và đời sống của người lao động.

Kính thưa Đại hội .

Trên đây là báo cáo tổng kết nhiệm kỳ HĐQT công ty cổ phần Hải Minh nhiệm kỳ 2007 – 2011 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2012 – 2016 của Hội đồng quản trị công ty. Nhiệm vụ của các thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2007 – 2011 sẽ kết thúc tại Đại hội này. Kính mong đại hội sáng suốt lựa chọn những người đủ các điều kiện đức, tài vào HĐQT công ty nhiệm kỳ 2012-2016 tiếp tục lãnh đạo công ty ngày càng phát triển. Thay mặt HĐQT công ty tôi xin chân thành cảm ơn sự tín nhiệm của các cổ đông đã giao trọng trách lãnh đạo công ty trong 5 năm qua. Tôi xin cảm ơn Ban giám đốc , các phòng ban, các đơn vị liên doanh liên kết cùng toàn thể cán bộ công nhân viên công ty đã chung tay cùng chúng tôi đã xây dựng được thương hiệu công ty cổ phần Hải Minh như ngày nay.

Xin kính chúc các quý vị đại biểu, các quý vị cổ đông mạnh khỏe, hạnh phúc.  
Chúc đại hội thành công tốt đẹp.

**BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC  
VỀ KẾT QUẢ SXKD NĂM 2011 VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2012**

- *Kính thưa quý vị đại biểu*
- *Kính thưa quý cổ đông*
- *Kính thưa Hội đồng quản trị*

Thay mặt Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Hải Minh, tôi xin gửi đến tất cả quý vị lời chào trân trọng và lời chúc sức khỏe.

Sau đây tôi xin phép được trình bày báo cáo kết quả thực hiện các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và đầu tư... trong năm 2011, mà đại hội cổ đông thường niên năm 2011 đã thông qua và HĐQT đã quyết định giao cho Ban Tổng giám đốc thực hiện.

Báo cáo gồm có 02 phần

**Phần I: Kết quả SXKD thực hiện năm 2011, và thực thi các nhiệm vụ được  
ĐHCD giao tại kỳ đại hội ngày 27/03/2011**

*Kính thưa quý vị*

Đánh giá một cách tổng quát về kết quả SXKD năm 2011, mặc dù thị trường còn nhiều khó khăn do ảnh hưởng bởi khủng hoảng kinh tế nhưng dưới sự chỉ đạo trực tiếp của HĐQT, Ban Tổng giám đốc, cùng nỗ lực của tập thể cán bộ công nhân viên Công ty CP Hải Minh. Kết quả SXKD đã thể hiện chúng ta không những đạt mà vượt các chỉ tiêu kế hoạch được giao.

(Trong phạm vi bản báo cáo này Ban Tổng Giám đốc chỉ báo cáo một số chỉ tiêu chủ yếu thực hiện theo quyết nghị tại đại hội cổ đông 2011, các chỉ tiêu phân tích chi tiết khác được thể hiện trong BCTC hợp nhất đã được kiểm toán bởi C.ty kiểm toán Vietland) cụ thể như sau:

**A – Kết quả SXKD năm 2011**

*Đơn vị: Tr.đồng*

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2010	KẾ HOẠCH 2011	THỰC HIỆN 2011	2011/2010	TH2011/2011 KH
- Tổng doanh thu	<b>109,674</b>	<b>109,700</b>	<b>126,638</b>	115,5%	115,5%
+ Hoạt động SXKD	103,258	105,500	117,835	114%	111,6%
+ Tài chính	6,166	4,000	7,286	118%	182%
+ Khác	250	200	1,517	607%	758%
- Tổng chi phí	<b>91,564</b>	<b>93,600</b>	<b>101,983</b>	102%	108,7%
+ CP giá vốn	81,617	83,400	90,501	111%	109%
+ Tài chính	523	200	302	58%	151%
+ Khác			445	100%	100%
+ Chi phí QLDN	9,424	10,000	10,735	114%	107%
- Thuế TNDN	5,241	4,025	4,497	85,8%	111,7%
- LN sau thuế	12,869	12,075	20,158	157%	167%
- Lãi lỗ trong liên doanh liên kết	21,823	22,000	20,098	92%	91,4%
- Lợi nhuận hợp nhất	34,692	34,075	40,256	116%	118%
+ Trong đó:					
• Lợi ích của CD thiểu số	317		425	134%	
• Lợi ích của C.ty mẹ	34,375		39,831	116%	
- Tổng giá trị TSản cuối kỳ	175,214		200,310	114%	
- Vốn chủ sở hữu	56,164		73,575	131%	
- Lãi sau thuế/vốn chủ sở hữu (%)	61,77		54,71	88,7%	
- Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6,320		7,097	112%	

Trong đó kết quả SXKD của các cty con và liên doanh liên kết được trình bày tóm lược như sau:

### 1 – KQKD từ các Công ty con

Chỉ tiêu	MTV HaiMinh HP (100%)	TV Nam Phát (96%)	TV Hoàng Nam (55%)
Tổng doanh thu	44.299	36.146	10.539
Tổng Chi phí	38.404	28.849	10.091
Thuế TNDN	1.031	1.277	94
Lợi nhuận sau thuế	4.864	6.020	354

### 2 – KQKD từ các Công ty liên doanh liên kết

Chỉ tiêu	C.ty K'line VN (49%)	TV Dongbu-HaiMinh (49%)
Tổng doanh thu	91.013	42.546
Tổng Chi phí	46.511	41.758
Thuế TNDN	4.194	182
Lợi nhuận sau thuế	40.410	606

### B - Tình hình thực thi các nhiệm vụ được ĐHCĐ giao tại kỳ đại hội ngày 27/03/2011.

- Doanh thu từ hoạt động SXKD vượt 11,6% kế hoạch, tổng doanh thu vượt kế hoạch 15,5% tương đương 126,7 tỷ đồng. Lợi nhuận hợp nhất đạt 40,5 tỷ đồng vượt 15,5% so với cùng kỳ năm trước và vượt 18% kế hoạch được giao
- Đã hoàn thành kế hoạch chia 20% cổ tức, chia cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 3:1 cho cổ đông, đồng thời cũng đã tiến hành niêm yết bổ xung CP thưởng lên sàn HNX trong năm 2011. Riêng việc phát hành CP cho đối tác chiến lược và cổ đông hiện hữu theo tỷ lệ 5:2 chưa tiến hành do thị trường có nhiều diễn biến bất lợi
- Đã tiến hành đầu tư và đưa vào khai thác 01 xe nâng rỗng và 06 xe đầu kéo với tổng giá trị 6,5 tỷ đồng

- Việc đầu tư xây dựng tòa nhà VP tại Hải phòng đã xong các thủ tục về pháp lý và nhận được văn bản cấp phép, dự kiến sẽ hoàn thành trong năm 2012.
- Vấn đề đầu tư bãi container tại Hải Phòng, BGD đã tìm được vị trí phù hợp và có nhiều thông tin khả quan, tuy nhiên chưa thể triển khai ngay trong năm 2011 do những lý do khách quan, nhưng chắc chắn sẽ thực hiện thành công trong năm 2012. Riêng tại TP HCM do xét thấy còn nhiều bất lợi lên BGD vẫn tiếp tục tìm kiếm và sẽ báo cáo cho HĐQT ngay khi có vị trí và cơ hội thuận lợi ...
- Về đảm bảo an sinh của người lao động: BGD đã rất nỗ lực để đảm bảo công ăn việc làm cho toàn thể CB CNV (tổng số 155 người) với mức thu nhập bình quân 9,1 triệu đồng /tháng....

### C – Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2011

Căn cứ Nghị quyết của Đại hội cổ đông và kết quả kinh doanh năm 2011, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch trích lập các quỹ và phương án phân phối lợi nhuận năm 2011 như sau:

Đơn vị : 1000 VNĐ

STT	Chỉ tiêu	Số tiền
1	Lợi nhuận trước thuế của Hải Minh năm 2011	44.752.789,2
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2011	4.496.562,4
3	Lợi nhuận sau thuế năm 2011	40.256.226,8
4	Trích lập các quỹ năm 2011: Trong đó :	4.830.747,2
4a	Quỹ đầu tư phát triển – Tỷ lệ 3%	1.207.686,8
4b	Quỹ dự phòng tài chính – Tỷ lệ 3%	1.207.686,8
4c	Quỹ khen thưởng phúc lợi – Tỷ lệ 3%	1.207.686,8
4d	Quỹ hoạt động của HĐQT – Tỷ lệ 3%	1.207.686,8
5	Lợi nhuận còn lại sau trích lập các quỹ (3-4)	35.425.479,6
6	Lợi nhuận năm trước còn lại đến 31/12/2010	67.756.119,9
7	Lợi nhuận dùng chia cổ tức năm 2011 (5+6)	103.181.599,5
8	Đã chia cổ tức đợt 2 & 3 cho năm 2010	7.873.935,0
9	Đã chia cổ tức đợt 1 & 2 cho năm 2011 (20%)	11.317.938,0
10	Cổ tức cho cổ phần ưu đãi năm 2010 & 2011	710.236,0
11	Lợi nhuận còn lại theo sổ sách.	83.279.490,5
12	Lợi nhuận còn giữ lại tại các công ty liên doanh, L.kết	43.267.860,5
13	Lợi nhuận thực tế còn lại đến 31/12/2011	40.011.630,0

### Phần II : Kế hoạch SXKD năm 2012 và đề xuất kế hoạch đầu tư.

#### 1 – Kế hoạch SXKD năm 2012.

Dựa trên những nhận định về tình hình thị trường trong năm 2012 sẽ còn nhiều khó khăn như: dấu hiệu kiểm soát lạm phát chưa rõ nét, CPI sẽ còn biến động

phức tạp, khủng hoảng kinh tế thế giới cũng chưa có dấu hiệu khôi phục... BGD xây dựng kế hoạch SXKD năm 2012 như sau:

Đơn vị: Tr.đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2011	Kế hoạch 2012	2012/2011
- Tổng doanh thu	126,638	123,500	97,5%
+ Hoạt động SXKD	117,835	119,000	101%
+ Tài chính	7,286	4,500	62%
+ Khác	1,517	00	
- Tổng chi phí	101,983	104,150	102,4%
+ CP giá vốn	90,501	93,000	103%
+ Tài chính	302	250	83%
+ Khác	445	00	
+ Chi phí QLDN	10,735	10,900	102%
- Thuế TNDN	4,497	4,838	106,1%
- LN sau thuế	20,158	14,512	73%
- Lãi lỗ trong liên , doanh liên kết	20,098	20,000	99,5%
- Lợi nhuận hợp nhất	40,256	34,512	85,2%

## 2 – Kế hoạch đầu tư:

Tiếp tục triển khai các dự án chưa thực hiện đã được kỳ họp ĐHCĐ năm 2011 thông qua, đồng thời bám sát thực hiện các kế hoạch như HĐQT đã hoạch định.

- + Khởi công xây dựng nhà văn phòng công ty tại Hải Phòng với diện tích xây dựng 393,8 m<sup>2</sup>, diện tích sử dụng 2,362m<sup>2</sup> tổng dự kiến kinh phí là 18 tỷ đồng.
- + Đầu tư thêm 10 phương tiện vận tải nhằm đổi mới, nâng cấp phương tiện tăng khả năng cạnh tranh vận tải bộ tại hai khu vực Hải Phòng và Thành phố Hồ Chí Minh. Dự kiến kinh phí là 12 tỷ đồng.
- + Tiếp tục tìm kiếm mặt bằng làm kho, bãi tại hai thành phố Hải Phòng và Hồ Chí Minh.
- + Mở rộng tìm kiếm các đối tác chiến lược, tham gia đầu tư, góp vốn vào các công ty liên doanh, liên kết trong cùng ngành nghề, dịch vụ của công ty.
- + Từ đầu năm 2012 công ty đã tiến hành cùng với Công ty cổ phần đầu tư và phát triển dịch vụ dầu khí PISD thành lập Công ty tiếp vận Hai Minh (HẢI MINH LOGISTIC LTD). Với tổng số vốn điều lệ là 35 tỷ đồng. Trong đó HM góp 21,57% vốn điều lệ bằng tiền mặt và PISD góp vốn bằng 17,100 m<sup>2</sup> đất và các tài sản trên đất chiếm 78,53% vốn điều lệ công ty. Dự kiến sẽ thỏa thuận mua lại toàn bộ cổ phần của PISD trong năm 2012 để sở hữu 100% vốn tại công ty.
- + Tăng vốn điều lệ của Công ty TNHH tiếp vận Dongbu – Hải Minh từ 260.000 USD lên 605.000 USD theo đề nghị của phía đối tác liên doanh

Ban giám đốc xin chân thành cảm ơn Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị đã tin tưởng giao phó cũng như hỗ trợ Ban Giám Đốc hoàn thành kế hoạch được giao.

Tổng giám đốc

Nguyễn Quốc Hùng

## BÁO CÁO TÀI CHÍNH

### 1. Báo cáo công ty mẹ:

#### 2.1 Kết quả kinh doanh

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2011	NĂM 2010
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	34,539,770,800	33,461,292,668
2	Các khoản giảm trừ		
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	34,539,770,800	33,461,292,668
4	Giá vốn hàng bán	23,822,213,166	25,328,039,174
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10,717,557,634	8,133,253,494
6	Doanh thu hoạt động tài chính	26,761,464,758	24,671,330,663
7	Chi phí tài chính	196,133,034	121,294,270
8	Chi phí quản lý doanh nghiệp	4,634,086,913	3,753,261,784
9	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	32,648,802,445	28,930,028,103
10	Thu nhập khác	1,298,725,052	1,214,846,806
11	Chi phí khác	206,834,603	45,205,881
12	Lợi nhuận khác	1,091,890,449	79,640,925
13	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	33,740,692,894	29,009,669,028
14	Chi phí thuế TNDN hiện hành	2,119,277,310	2,265,748,959
15	Lợi nhuận sau thuế TNDN	31,621,415,584	26,743,920,069
16	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5,634	4,917



**1.2 Bảng cân đối tài khoản**

ST T	TÀI SẢN	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
1	2	5	6
A	Tài sản ngắn hạn (100=100+120+130+140+150)	<b>43,670,286,981</b>	<b>55,279,159,440</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	<b>24,365,274,487</b>	<b>34,859,981,759</b>
1	Tiền	2,865,274,487	2,859,981,759
2	Các khoản tương đương tiền	21,500,000,000	32,000,000,000
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
1	Đầu tư ngắn hạn		
2	Dự phòng giảm giá chứng khoán đầu tư ngắn hạn (*)		
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	<b>18,465,064,911</b>	<b>19,623,466,805</b>
1	Phải thu khách hàng	13,963,566,811	15,962,042,588
2	Trả trước cho người bán		2,298,811,668
3	Các khoản phải thu khác	4,501,498,100	1,362,612,549
IV	Hàng tồn kho		
1	Hàng tồn kho		
V	Tài sản ngắn hạn khác	<b>839,947,583</b>	<b>795,710,876</b>
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	557,182,531	121,207,823
2	Thuế GTGT được khấu trừ		390,857,176
4	Tài sản ngắn hạn khác	282,765,052	283,645,877
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	<b>67,501,887,831</b>	<b>72,959,708,186</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn		
II	Tài sản cố định	<b>17,610,949,934</b>	<b>16,760,214,935</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	<b>17,610,949,934</b>	<b>16,760,214,935</b>
	- Nguyên giá	27,018,427,726	27,284,208,977
	- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	(9,407,477,792)	(10,523,994,042)
2	Tài sản cố định vô hình		
	- Nguyên giá	17,000,000	17,000,000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	17,000,000	17,000,000
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	<b>49,496,512,500</b>	<b>54,640,094,357</b>
1	Đầu tư vào công ty con	35,810,182,500	41,453,764,357
2	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	6,386,330,000	6,386,330,000
3	Đầu tư dài hạn khác	7,300,000,000	6,800,000,000
V	Tài khoản dài hạn khác	394,425,397	1,559,398,894
1	Chi phí trả trước dài hạn	133,178,619	1,343,718,036
3	Tài khoản dài hạn khác	261,246,778	215,680,858
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>111,172,174,812</b>	<b>128,238,867,626</b>

TT	NGUỒN VỐN	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
1	2	5	6
A	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+320)</b>	<b>14,216,178,064</b>	<b>24,263,726,058</b>
I	Nợ ngắn hạn	<b>14,045,100,011</b>	<b>24,263,726,058</b>
2	Phải trả người bán	11,945,128,808	16,001,995,603
3	Người mua trả tiền trước	-	5,589,260
4	Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	1,324,526,594	2,067,459,859
5	Phải trả công nhân viên	8,826,474	432,689
6	Chi phí phải trả	29,540,272	16,450,000
7	Các khoản phải trả, phải nộp khác	95,987,914	5,544,093,465
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	651,089,949	498,131,949
II	Nợ dài hạn	<b>171,078,053</b>	<b>129,573,053</b>
6	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	171,078,053	129,573,053
B	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420)</b>	<b>96,955,996,748</b>	<b>103,975,141,568</b>
I	Vốn chủ sở hữu	<b>96,955,996,748</b>	<b>103,975,141,568</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	56,163,800,000	73,574,960,000
2	Thặng dư vốn cổ phần	19,339,670,000	1,928,510,000
3	Cổ phiếu ngân quỹ	(1,901,520,795)	(4,571,898,630)
6	Quỹ đầu tư phát triển	742,424,655	742,424,655
7	Quỹ dự phòng tài chính	1,880,650,069	3,037,050,069
8	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	-	-
9	Lợi nhuận chia phân phối	20,730,972,819	29,264,095,474
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	-
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (430=300+400)</b>	<b>111,172,174,812</b>	<b>128,238,867,626</b>

## 2. Báo cáo hợp nhất Công ty Cổ Phần Hải Minh

### 2.1 Kết quả kinh doanh

TT	Chỉ tiêu	Lũy kế từ đầu năm 2010	Lũy kế từ đầu năm 2011
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	103,257,828,522	117,834,580,420
2	Các khoản giảm trừ	-	-
3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	103,257,828,522	117,834,580,420
4	Giá vốn hàng hóa	79,435,543,132	90,501,125,443
5	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	23,804,285,390	27,333,454,977
6	Doanh thu hoạt động tài chính	6,166,218,152	7,286,125,260
7	Chi phí tài chính	523,413,774	301,536,057
8	Chi phí bán hàng	-	-
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	9,424,337,654	10,735,248,535
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	20,022,752,114	23,582,795,645
11	Thu nhập khác	249,664,987	1,516,906,870
12	Chi phí khác	2,161,780,902	445,064,989
13	Lợi nhuận khác	(1,912,115,915)	1,071,841,881

14	Lãi hoặc lỗ trong công ty liên kết	21,822,572,695	20,098,151,685
15	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	39,933,208,894	44,752,789,211
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	5,241,338,914	4,496,562,447
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-
18	Lợi nhuận sau thuế TNDN	34,691,869,980	40,256,226,764
19	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	316,931,250	425,353,984
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	34,374,938,730	39,830,872,780
21	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	6,320	7,097

## 2.2 Bảng cân đối kế toán hợp nhất

ST T	TÀI SẢN	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
1	2	5	6
A	Tài sản ngắn hạn (100=100+120+130+140+150)	<b>73,352,000,379</b>	<b>98,148,791,450</b>
I	Tiền và các khoản tương đương tiền	<b>38,225,431,179</b>	<b>57,678,932,405</b>
1	Tiền	5,625,431,179	14,965,209,801
2	Các khoản tương đương tiền	32,600,000,000	42,713,722,604
II	Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn		
III	Các khoản phải thu ngắn hạn	<b>32,475,863,859</b>	<b>38,449,487,201</b>
1	Phải thu khách hàng	32,038,414,987	34,047,030,454
2	Trả trước cho người bán	-	2,491,011,668
3	Các khoản phải thu khác	483,948,872	2,004,445,079
4	Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(46,500,000)	(93,000,000)
IV	Hàng tồn kho		<b>349,309,487</b>
1	Hàng tồn kho	-	349,309,487
V	Tài sản ngắn hạn khác	<b>2,650,705,341</b>	<b>1,671,062,357</b>
1	Chi phí trả trước ngắn hạn	1,458,845,048	156,378,574
2	Thuế GTGT được khấu trừ	15,981,059	390,857,176
3	Các khoản thuế phải thu	10,875,380	
4	Tài sản ngắn hạn khác	1,165,003,854	1,123,826,607
B	TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	<b>101,918,591,306</b>	<b>102,161,449,050</b>
I	Các khoản phải thu dài hạn	-	
II	Tài sản cố định	<b>43,459,477,958</b>	<b>38,624,990,426</b>
1	Tài sản cố định hữu hình	42,339,477,958	37,504,990,426
	- Nguyên giá	69,743,191,598	71,665,621,693
	- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	(27,403,713,640)	(34,160,631,267)
2	Tài sản cố định vô hình	1,120,000,000	1,120,000,000
	- Nguyên giá	1,137,000,000	1,137,000,000
	- Giá trị hao mòn lũy kế	(17,000,000)	(17,000,000)
III	Bất động sản đầu tư		
IV	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	<b>53,474,330,892</b>	<b>57,881,716,481</b>
1	Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh	46,174,330,892	51,081,716,481
2	Đầu tư dài hạn khác	7,300,000,000	6,800,000,000
V	Tài khoản dài hạn khác	<b>474,144,963</b>	<b>1,942,597,741</b>

1	Chi phí trả trước dài hạn	163,498,185	1,674,304,883
2	Tài sản dài hạn khác	310,646,778	268,292,858
VI	Lợi thế thương mại	<b>4,454,573,282</b>	<b>3,712,144,402</b>
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270=100+200)</b>	<b>175,214,527,474</b>	<b>200,310,240,500</b>

TT	NGUỒN VỐN	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
1	2	5	6
A	<b>NỢ PHẢI TRẢ (300=310+320)</b>	<b>26,505,767,618</b>	<b>36,321,956,246</b>
I	Nợ ngắn hạn	<b>25,539,319,278</b>	<b>36,087,593,525</b>
2	Phải trả người bán	16,976,294,521	22,119,769,829
3	Người mua trả tiền trước		5,589,260
4	Thuế và các khoản phải nộp cho Nhà nước	3,218,706,116	4,917,319,830
5	Phải trả công nhân viên	469,842,328	1,136,510,442
6	Chi phí phải trả	32,972,272	16,450,000
7	Các khoản phải trả, phải nộp khác	3,734,182,896	6,653,180,700
8	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	1,107,321,145	895,759,495
II	Nợ dài hạn	<b>966,448,340</b>	<b>234,362,721</b>
1	Dự phòng trợ cấp mất việc làm	966,448,340	234,362,721
B	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU (400=410+420)</b>	<b>145,484,897,459</b>	<b>160,635,027,819</b>
I	Vốn chủ sở hữu	<b>145,484,897,459</b>	<b>160,635,027,819</b>
1	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	56,163,800,000	73,574,960,000
2	Thặng dư vốn cổ phần	19,339,670,000	1,928,510,000
3	Cổ phiếu ngân quỹ	(1,901,520,795)	(4,571,898,630)
4	Chênh lệch tỷ giá	7,492,877	
5	Quỹ đầu tư phát triển	2,051,360,115	2,051,360,115
6	Quỹ dự phòng tài chính	2,011,911,136	3,168,311,136
7	Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu		
8	Lợi nhuận chia phân phối	67,756,119,915	84,483,785,198
II	Nguồn kinh phí và quỹ khác		
C	<b>LỢI ÍCH CỔ ĐÔNG THIỂU SỐ</b>	<b>3,279,926,608</b>	<b>3,353,256,435</b>
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (430=300+400)</b>	<b>175,214,527,474</b>	<b>200,310,240,500</b>

www.haiminh.com.vn

### 3. Kiểm toán độc lập:

Hội đồng quản trị đã nhất trí lựa chọn Công ty kiểm toán Đất Việt (Vietland) là đơn vị kiểm toán báo tài chính công ty năm 2011. dưới đây là ý kiến nhận xét của kiểm toán độc lập sau khi tiến hành kiểm toán tại công ty:

Báo cáo tài chính Công ty phản ánh trung thực, hợp lý về tình hình tài sản, công nợ và nguồn vốn chủ sở hữu của Công ty tại thời điểm 31/12/2011 cũng như kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày

### 4. Kiểm toán nội bộ:

❖ Về công tác quản trị

- Ban kiểm soát đã tham dự các phiên họp của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc công ty, tham gia thảo luận và đóng góp vào các nội dung, nghị quyết của Hội đồng quản trị. Góp ý về việc thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đề ra, đưa ra các ý kiến độc lập tham gia vào công tác điều hành của công ty nhằm bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư.
- Giám sát việc thực thi pháp luật nhà nước, các chuẩn mực kế toán tài chính ban hành và các nội quy, quy định nội bộ của công ty đối với ban điều hành.
- Giám sát việc ký kết và thực hiện các hợp đồng kinh tế, các định mức chi phí đối với ban điều hành.
- Giám sát việc đảm bảo tính công bằng và quyền lợi đối với người lao động trong công ty.

Nhìn chung trong năm 2011 hoạt động quản trị và điều hành của công ty đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật nhà nước ban hành.

❖ Công tác quản lý tài chính:

- Việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ sách kế toán rõ ràng và được thực hiện theo đúng các quy định của nhà nước.
- Công ty đã thực hiện đúng các biểu mẫu báo cáo tài chính ban hành định kỳ hàng tháng, quý, năm phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.
- Báo cáo tài chính của các công ty con và các công ty liên doanh liên kết đã được các công ty kiểm toán thực hiện trước khi Báo cáo tài chính hợp nhất là trung thực và phù hợp với thực tế tình hình tài chính của công ty đến ngày 31/12/2011.

**5. Các công ty liên quan:**

**5.1 Công ty con:**

- ✓ Công ty TNHH Tiếp vận Nam Phát hoạt động theo giấy phép chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0202006749 ngày 25/06/2008 do sở hế hoạch đầu tư Tp Hải Phòng cấp  
Trụ sở chính: Tầng 2, khách sạn Việt Trung, 103 Nguyễn Bình Khiêm, Đông Hải, Hải An, Tp.Hải Phòng.  
Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết công ty: 96,08%
- ✓ Công ty TNHH MTV Hải Minh Hải Phòng hoạt động theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0204001877 ngày 07/01/2009 do sở kế hoạch đầu tư Tp.Hải Phòng cấp.  
Trụ sở chính: Tầng 2, khách sạn Việt Trung, 103 Nguyễn Bình Khiêm, Đông Hải, Hải An, Tp.Hải Phòng.

Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết công ty: 100%

- ✓ Công ty vận tải Hoàng Nam hoạt động theo giấy phép đầu tư số 874/GP-HCM ngày 08/06/2005 do UBND Tp.HCM cấp.  
Trụ sở chính: 01 Đinh Lễ, P12, Q5, HCM  
Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết công ty: 55,29%

**5.2 Công ty liên doanh liên kết:**

- ✓ Công ty TNHH “k” Line Việt Nam hoạt động theo giấy phép đầu tư số 011021000027 ngày 24/10/2006 do bộ Kế hoạch đầu tư cấp.  
Trụ sở chính: Tầng 6, tòa nhà Sun Red River, 23 Phan Chu Trinh, Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết công ty: 49%
- ✓ Công ty Tiếp vận DongBu Hải Minh hoạt động theo giấy phép đầu tư số 411022000536 ngày 31/08/2010 do UBND Tp.HCM cấp  
Trụ sở chính: 01 Đinh Lễ, P12, Q5, HCM  
Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết công ty: 49%

**6. Tổ chức nhân sự:**

NHÂN SỰ	2011
- Số lượng	155
+ Ban giám đốc	4
+ Cán bộ điều hành TPP	15
+ Nhân viên	135
+ Thử việc	1
- Thu nhập bình quân tháng (triệu đồng/người)	9.1

**7. Thông tin cổ đông và quản trị công ty:**

Trong năm 2011 Hội đồng quản trị đã nhất trí cao việc tái cơ cấu bộ máy quản lý nhằm đảm bảo định hướng phát triển lâu dài của Công ty. Tính đến ngày 31/12/2011 cơ cấu bộ máy quản lý Công ty Cổ phần Hải Minh như sau:

**7.1 Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành**

**a. Ông Phùng Văn Quang – Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên : **PHÙNG VĂN QUANG**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 19/01/1952
- Nơi sinh : Hải Phòng Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : 32 Hoàng Văn Thụ, Tp.Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : Đại học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế Vận Tải Biển
- Chức vụ công tác hiện nay : Chủ tịch HĐQT
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012): 145.654 cổ phần (1,98% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:

- + Vợ: Phạm Thị Liên: Số cổ phần nắm giữ: 82.854 cổ phần
- + Con gái: Phùng Thị Thu Huyền: Số cổ phần nắm giữ: 35.866 cổ phần
- + Con trai: Phùng Tuấn Anh : Số cổ phần nắm giữ: 38.500 cổ phần

**b. Ông Nguyễn Quốc Hùng – Phó chủ tịch Hội đồng Quản trị / Tổng giám đốc**

- Họ và tên : **NGUYỄN QUỐC HÙNG**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 30/08/1954
- Nơi sinh : Tp.HCM Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Tp.HCM
- Địa chỉ thường trú : 82 Đường số 2, KP3, Thảo Điền, quận 2, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : Tiến sỹ
- Trình độ chuyên môn : Tiến sỹ cơ khí – khai thác hàng hải
- Chức vụ công tác hiện nay : Phó chủ tịch HĐQT kiêm T.Giám đốc
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012): 180.154 cổ phần (2,45% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:

- + Vợ: Nguyễn Thị Huệ Số cổ phần nắm giữ: 54.842 cổ phần

**c. Ông Nguyễn Thành Chương – Thành viên HĐQT / Giám đốc kinh doanh**

- Họ và tên : **NGUYỄN THÀNH CHƯƠNG**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 12/12/1977
- Nơi sinh : Bình Định Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Bình Định
- Địa chỉ thường trú : 485/7/43B Quang Trung, P.10, Gò Vấp, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : Thạc sỹ
- Trình độ chuyên môn : Thạc sỹ hệ thống thông tin

- Chức vụ công tác hiện nay : Giám Đốc kinh doanh
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty Tiếp vận DongBu Hải Minh.
- Số lượng cổ phần nắm giữ(12/03/2012): 128.833 cổ phần (1,75% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:

+ Anh ruột: Nguyễn Thành Văn Số cổ phần nắm giữ: 4.000 cổ phần

**d. Ông Nguyễn Văn Hà – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : **NGUYỄN VĂN HÀ**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 14/10/1967
- Nơi sinh : Thanh Hóa Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Quảng Trị
- Địa chỉ thường trú : 28/3 Huỳnh Văn Bánh, P.25, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế Vận Tải Biển
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó tổng Giám đốc Công ty TNHH "k" Line (Vietnam).
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012): 183.957 cổ phần (2,5% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:

+ Vợ: Nguyễn Thị Thu Hạnh Số cổ phần nắm giữ: 30.468 cổ phần

**e. Ông Nguyễn Trung Kiên – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : **NGUYỄN TRUNG KIÊN**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 25/07/1962
- Nơi sinh : Hải Phòng Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Nam Định
- Địa chỉ thường trú : 1A/40 An Đà, P .Lạch Tray, Q .ngô Quyền, Hải Phòng
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân khoa học
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó tổng giám đốc Công ty Liên doanh khai thác Container Việt Nam (Vinabridge)
- Số lượng cổ phần nắm giữ(12/03/2012): 155.208 cổ phần (2,11% Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:

+ Vợ: Nguyễn Mai Trinh Số cổ phần nắm giữ: 35.416 cổ phần

+ Em : Nguyễn Thị Minh Hậu Số cổ phần nắm giữ: 34.582 cổ phần

+ Em: Nguyễn Thị Minh Hương Số cổ phần nắm giữ: 13 cổ phần



**f. Bà Nguyễn Mỹ Hải – Thành viên HĐQT**

- Họ và tên : **NGUYỄN MỸ HẢI**
- Giới tính : Nữ Ngày tháng năm sinh : 12/09/1954
- Nơi sinh : Hải Phòng Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú: 1B/72 Nguyễn Công Trứ, Hàng Kênh, Lê Chân, Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế vận tải biển
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên HĐQT
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc chi nhánh Công ty TNHH Tiếp Vận Hoàng Nam tại Hải Phòng.
- Số lượng cổ phần nắm giữ: 173.488 cổ phần (2,36 % Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:
  - + Con: Châu Quang Khánh Số cổ phần nắm giữ: 12.000 cổ phần
  - + Con: Châu Mỹ Linh Số cổ phần nắm giữ: 85.388 cổ phần
  - + Em: Nguyễn Hữu Xương Số cổ phần nắm giữ: 46.654 cổ phần

**g. Ông Nguyễn Thế Quân – Trưởng ban kiểm soát**

- Họ và tên : **NGUYỄN THẾ QUÂN**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 26/8/1970
- Nơi sinh : Hải Dương Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Hải Dương
- Địa chỉ thường trú : 570 Bis Bùi Đình Túy, P.12, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế vận tải biển
- Chức vụ công tác hiện nay : Trưởng ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Phó tổng giám đốc phụ trách chi nhánh công ty liên doanh khai thác Container Việt Nam (Vinabridge )
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012) : 191.208 cổ phần (2,6 % Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:
  - + Mẹ: Phạm Thị Ngọc Vân Số cổ phần nắm giữ: 14.374 cổ phần
  - + Vợ: Đinh Kim Quy Số cổ phần nắm giữ: 30.501 cổ phần

**h. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy – Thành viên ban kiểm soát**

- Họ và tên : **NGUYỄN THỊ THANH THỦY**
- Giới tính : Nữ Ngày tháng năm sinh : 23/04/1975
- Nơi sinh : Thanh Hóa Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Thanh Hóa

- Địa chỉ thường trú : 263/11 Nguyễn Văn Đậu, P.11, Q.Bình Thạnh, Tp.HCM
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân Tài chính Kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Trưởng phòng kế toán công ty liên doanh khai thác Container Việt Nam (Vinabridge) – Chi nhánh Tp.HCM
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012): 155.041 cổ phần (2,10 % Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:
  - + Em: Nguyễn Hoàng Thắng Số cổ phần nắm giữ: 68 cổ phần

**i. Ông Triệu Đình Trung – Thành viên ban kiểm soát**

- Họ và tên : **TRIỆU ĐÌNH TRUNG**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 06/01/1974
- Nơi sinh : Vĩnh Phú Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Hải Hưng
- Địa chỉ thường trú : 37A/174 Phố Đội Cấn, Q.Ba Đình, Hà Nội
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân thương mại và Marketing
- Chức vụ công tác hiện nay : Thành viên ban kiểm soát
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Kế toán trưởng công ty TNHH “k” Line (Vietnam).
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012 ) : 74.269 cổ phần (1,00 % Vốn điều lệ).
- Những người có liên quan:
  - + Em: Triệu Thanh Hải Số cổ phần nắm giữ: 3.200 cổ phần

**k. Ông Nguyễn Thế Hưng – Giám đốc tài chính**

- Họ và tên : **NGUYỄN THẾ HƯNG**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 16/10/1973
- Nơi sinh : Hải Phòng Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Hải Phòng
- Địa chỉ thường trú : 363/11 KP7, Thị trấn Nhà Bè ,TPHCM
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Cử nhân tài chính kế toán
- Chức vụ công tác hiện nay : Giám đốc tài chính
- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Giám đốc C.ty TNHH Tiếp Vận Hoàng Nam
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012) : 80.333 cổ phần (1,09 % Vốn điều lệ)

**I. Ông Trần Đoàn Viện – Giám đốc C.ty phụ trách khu vực phía bắc**

- Họ và tên : **TRẦN ĐOÀN VIỆN**
- Giới tính : Nam Ngày tháng năm sinh : 28/08/1970
- Nơi sinh : Hưng Yên Quốc tịch : Việt Nam
- Dân tộc : Kinh Quê quán : Hưng Yên
- Địa chỉ thường trú : 7/5 Hoàng Quý ,Hồ Nam ,Hải Phòng
- Trình độ văn hóa : Đại Học
- Trình độ chuyên môn : Kỹ sư kinh tế vận tải biển
- Chức vụ công tác hiện nay : Giám đốc C.ty TNHH MTV Hải Minh Hải Phòng kiêm Giám đốc Công ty TNHH tiếp vận Nam Phát
- Số lượng cổ phần nắm giữ (12/03/2012) : 11.800 cổ phần (0,16 % Vốn điều lệ)

**7.2 Thù lao hội đồng quản trị, Ban kiểm soát: và Ban giám đốc**

Chỉ tiêu	Năm 2010 (VNĐ)	Năm 2011 (VNĐ)
Thù lao HĐQT, BKS	585.000.000	1.080.000.000
Lương Ban Giám Đốc	380.748.000	2.257.000.000

**7.3 Các dữ liệu về cổ đông góp vốn:****Tổng hợp thông tin cổ đông công ty tại ngày chốt danh sách 12/03/2012**

Danh mục	Cổ đông trong nước	Tỷ lệ	Cổ đông nước ngoài	Tỷ lệ	Tổng cộng	Tỷ lệ
Cổ đông cá nhân	6.259.881	85,08%	61.896	0.84%	6.321.777	85.92%
Từ 5% trở lên	-	-	-	-	-	-
Dưới 5%	6.259.881	85,08%	61.896	0.84%	6.321.777	85.92%
Cổ đông pháp nhân	400.729	5.45%	419.890	5.71%	820.619	11.16%
Từ 5% trở lên	-	-	-	-	-	-
Dưới 5%	400.729	5.45%	419.890	5.71%	820.619	11.16%
Tổng cộng	6.660.610	90.53%	481.786	6.55%	7,142,396	97.08%

Ghi chú: Số lượng cổ phiếu quỹ đến 12/03/2012: 215.100 cổ phiếu

**7.4 Thông tin sở hữu cổ đông lớn: Không có**

**7.5 Thông tin giao dịch của HĐQT, BKS, cổ đông liên quan: Không có**

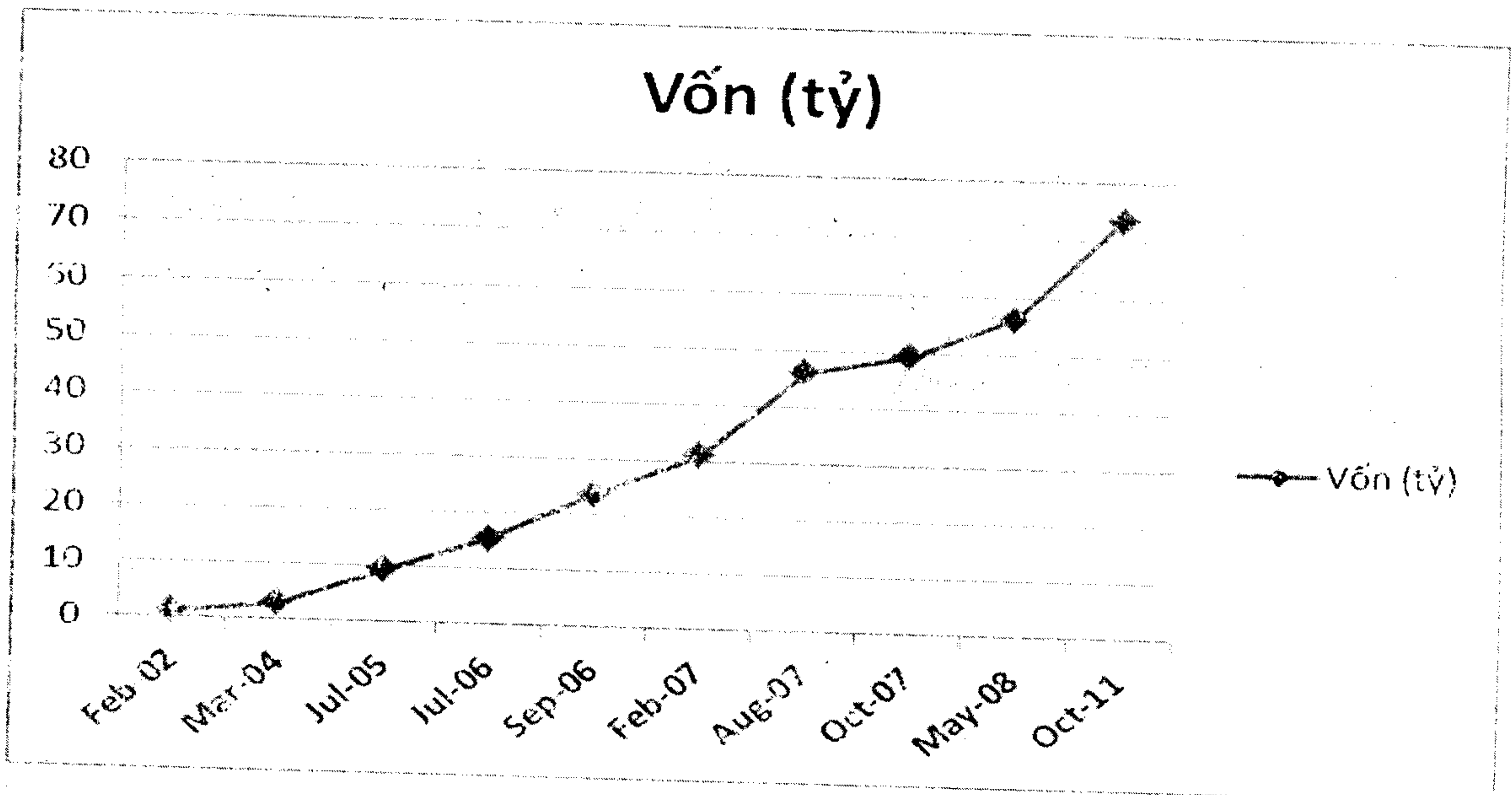
**Công ty Cổ Phần Hải Minh**  
  
**Nguyễn Quốc Hùng**

# CÔNG TY CỔ PHẦN HẢI MINH

Số 1 Đinh Lễ, Phường 12, Quận 4, Tp. Hồ Chí Minh  
Tel: +848.39.435.447 Fax: +848.39.435.446  
haiminhgroup@vnn.vn www.haiminh.com.vn



## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN ANNUAL REPORT 2011



TP. HỒ CHÍ MINH  
01 - 2012